

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH PHÚ YÊN**

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày: 30-7-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, PHÚ YÊN

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Trung.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Tân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Quốc Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự theo thủ tục rút gọn thụ lý số:11/2021/TLST-HS ngày 29/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 29/7/2021, đối với bị cáo:

Trần Minh L (tên gọi khác: Sĩ Luấn, Chín), sinh năm 1993 tại Phú Yên; nơi cư trú: khu phố T1, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên; giới tính: nam; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; Vợ, con: chưa có; Cha: ông Trần Văn Tr, sinh năm 1959 và mẹ: bà Trần Thị K, sinh năm 1959; Tiền án: không; Tiền sự: có 01 tiền sự: Ngày 28/01/2021, bị Công an thị trấn C, huyện S ra Quyết định số 0020686/QĐ-XPHC phạt 500.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng, bị cáo đã nộp phạt. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2021 đến ngày 15/8/2021. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền và lợi ích liên quan:*

1. Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1986. Có mặt.

2. Ông Huỳnh Sỹ Ng, sinh năm 1963. Có mặt.

Đều trú tại: Khu phố T1, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên.

3. Ông Hồ Văn D, sinh năm 1995.

Trú tại: Khu phố Đ, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1956. Vắng mặt.

2. Ông Lê Trần Anh T, sinh năm 2000. Có mặt.

Đều trú tại: Khu phố T1, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên. Chủ tịch UBND thị trấn C ban hành Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 lập chốt kiểm soát khu vực phong tỏa thực hiện công tác phòng chống dịch Covid-19 tại khu phố T1, thị trấn C và phân công các đồng chí Nguyễn Xuân H, Hồ Văn D là Dân quân tự vệ và đồng chí Huỳnh Sỹ Ng, Tổ bảo vệ dân phố T1 thực hiện nhiệm vụ trực chốt.

Khoảng 19 giờ 30 ngày 20/7/2021, sau khi uống rượu cùng Lê Trần Anh T. Trần Minh L, là người thuộc diện F1 đang cách ly y tế tại nhà đã đi đến chốt phong tỏa yêu cầu lực lượng trực chốt cho L ra ngoài khu vực phong tỏa. Anh D giải thích và không cho ra ngoài. L la nói to tiếng với anh D “Mày là thằng nào láo lếu, tới trực hay làm đại ca” và hăm dọa anh D “sẵn sàng bỏ ra năm triệu chém rồi đóng tiền phạt” rồi L đi vào nhà đập vỡ chai thủy tinh, cầm mảnh thủy tinh đi đến chốt phong tỏa, tìm đánh anh D, anh D sợ bị đánh nên đã bỏ trốn đi về. L đến chốt phong tỏa không thấy D nên L đã dùng chân đạp, dùng tay kẹp cổ, dùng mảnh chai kê vào cổ anh H, làm anh H bị xước da ở cổ. Thấy vậy anh Ng cùng với Lê Trần Anh T can ngăn và báo cáo Công an thị trấn C đến đưa L về trụ sở để làm việc.

Sự việc xảy ra Công an thị trấn C, huyện S tiếp nhận nguồn tin chuyển lên Cơ quan điều tra Công an huyện S thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án: 01 mảnh thủy tinh màu trắng trong suốt có kích thước 8 x 4cm, trên mảnh thủy tinh có dán 01 nhãn hiệu XO bằng ni lông kích thước 6 x 6cm.

Về dân sự: Đối với thương tích của anh Nguyễn Xuân H, do chỉ bị xây xước nhẹ, đã từ chối giám định thương tích nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Minh L về hành vi Cố ý gây thương tích và anh H không yêu cầu bồi thường là có căn cứ.

Quyết định truy tố số: 01/QĐ-VKS-HS ngày 28/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố Trần Minh L về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Minh L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố và khẳng định không bị oan. Hình phạt: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tiến hành tố tụng tại phiên tòa sau khi phân tích mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị xét xử:

- Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Minh L mức án từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Dân sự: Đối với thương tích của anh Nguyễn Xuân H, do chỉ bị sây xước nhẹ, đã từ chối giám định thương tích nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Minh L về hành vi Cố ý gây thương tích là có căn cứ, nên không xem xét.

- Vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh thủy tinh màu trắng trong suốt có kích thước 8 x 4cm, trên mảnh thủy tinh có dán 01 nhãn hiệu XO bằng ni lông kích thước 6 x 6cm, theo biên bản làm việc ngày 20/7/2021 của Công an thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử trong vụ án và tại phiên tòa theo thủ tục rút gọn, không ai có ý kiến gì về vấn đề này. Do đó, không xét.

[2] Về việc vắng mặt của người làm chứng Nguyễn Thị B đã có yêu cầu xin vắng mặt và có lời khai tại hồ sơ, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Thẩm phán quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định pháp luật.

[3] Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng vụ án thu giữ được cùng các chứng cứ khác có tại hồ sơ nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/7/2021 tại chốt phong tỏa phòng chống dịch Covid 19 thuộc khu phố T1, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên. Trần Minh L, là người thuộc diện F1 đang cách ly y tế tại nhà, bị cáo biết rõ Nhà nước lập chốt phong tỏa không cho người ra vào vùng có dịch để phòng chống dịch Covid 19. Sau khi uống rượu, bị cáo không đeo khẩu trang đúng quy định và đi đến chốt phòng dịch đòi đi ra ngoài khu vực phong tỏa. Bị cáo được lực lượng bảo vệ giải thích và không cho ra ngoài, bị cáo về nhà đập vỡ chai thủy tinh và cầm mảnh vỡ quay lại tấn công lực lượng bảo vệ đang làm nhiệm vụ và gây thương tích cho họ.

Hành vi của bị cáo Trần Minh L đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện S là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội trong khi cả nước đang ra sức phòng, chống lây lan nhiễm Covid 19 ngoài xã hội, bị cáo là F1 mới đi cách ly tập trung

về và đang tiếp tục cách ly tại nhà trong khu vực phong tỏa mà bị cáo vẫn không chấp hành. Trong tình hình dịch bệnh Covid 19 đang diễn biến phức tạp, cả hệ thống chính trị đang chung tay phòng chống dịch bệnh Covid 19, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng chưa được xóa tiền sự, bị cáo lại tiếp tục vi phạm tội mới. Nên phải xử bị cáo mức án nghiêm cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính răn đe và trừng trị riêng đối với bị cáo và ngăn ngừa chung. Nhằm hạn chế khả năng lây lan dịch bệnh. Xét cần thiết phải bắt tạm giam bị cáo ngay tại phiên tòa.

[5] Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải về việc làm của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Dân sự: Đối với thương tích của anh Nguyễn Xuân H, do chỉ bị xây sát nhẹ, anh H đã từ chối giám định thương tích nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Minh L về hành vi Cố ý gây thương tích là có căn cứ. Do vậy không xem xét.

[7] Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh thủy tinh màu trắng trong suốt có kích thước 8 x 4cm, trên mảnh thủy tinh có dán 01 nhãn hiệu XO bằng ni lông kích thước 6 x 6cm, theo biên bản làm việc ngày 20/7/2021 của Công an thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên.

[8] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh L phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”;

1. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Minh L 01 năm tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 30/7/2021).

Bắt tạm giam bị cáo ngay tại phiên tòa trong thời hạn 45 ngày để bảo đảm thi hành án.

2. Về dân sự: Không xét.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh thủy tinh màu trắng trong suốt có kích thước 8 x 4cm, trên mảnh thủy tinh có dán 01 nhãn hiệu XO bằng ni lông kích thước 6 x 6cm theo biên bản làm việc ngày 20/7/2021 của Công an thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND huyện S (01);
- VKSND tỉnh Phú Yên (01);
- CQTHAHS huyện S (01);
- Điều tra viên (01);
- Bị cáo (01);
- CCTHADS huyện S (01);
- Lưu: AV, HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Nam Trung